

# HYPERCOAT® CPS

## Chất phủ chống thấm xi măng polyme cao cấp

### MÔ TẢ

HYPERCOAT® CPS là hệ sơn chống thấm 2 thành phần cao cấp được chế tạo dựa trên cơ sở các polyme chất lượng cao, xi măng và các loại phụ gia đặc biệt khác. HYPERCOAT® CPS liên kết rất tốt với hầu hết các sản phẩm xây dựng.

### PHẠM VI ỨNG DỤNG

- Chống thấm cho tầng hầm, bể chứa nước ăn, nước sinh hoạt, nước thải.
- Chống thấm cho các kết cấu BTCT: mái bằng, mái dốc, ban công, cầu, hồ thang máy.
- Chống thấm cho các khu vệ sinh, khu dùng nước, tường ngoài nhà dân dụng và công nghiệp, ...

### ƯU ĐIỂM

- Liên kết tốt với nhiều loại vật liệu như: bê tông, vữa, gạch, nhựa, kim loại, ...
- Bám dính tốt trên bề mặt ẩm.
- Rất mềm dẻo nên có khả năng chống thấm các vết nứt rộng đến 0,2 mm.
- Không độc hại nên có thể sử dụng cho bể chứa nước sinh hoạt.

### ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG

- Định mức: 0,8 + 1,2 kg/m<sup>2</sup>/ lớp.
- Số lớp phủ yêu cầu: 2 + 3 lớp

### HƯỚNG DẪN THI CÔNG

#### Chuẩn bị bề mặt đối tượng chống thấm

- Loại bỏ các vật liệu rời và kém chất lượng bám trên bề mặt đối tượng chống thấm bằng máy rửa áp lực cao nếu có thể hoặc bằng bàn cọ sợi thép.
- Loại bỏ hiện tượng sùi bọt, nấm mốc, bụi bẩn
- Trám vá vết đục (nếu có) bằng vữa xi măng - cát (tỷ lệ 1:2) có kết hợp với chất kết nối bê tông cũ – mới và chống thấm HYPERLATEX.
- Làm ẩm bề mặt đến bão hoà bằng nước sạch trước khi quét phủ HYPERCOAT® CPS

#### Khuấy, trộn

- Sử dụng máy khuấy điện tốc độ thấp (khoảng 600 vòng/phút) có cánh khuấy hình mái chèo để khuấy đều hỗn hợp.
- Cho thành phần A (chất lỏng màu trắng) vào 1 cái thùng sạch. Bật máy khuấy cho chạy, thêm từ từ thành phần B (chất bột) vào theo tỷ lệ A:B = 1:2, khuấy trộn đều đến khi hỗn hợp đạt được độ đồng nhất (khoảng 3 - 4 phút).

#### Thi công

- Phủ HYPERCOAT® CPS bằng chổi, con lăn hoặc máy phun ít nhất 2 lớp lên bề mặt đối tượng cần chống thấm. Phủ HYPERCOAT® CPS lên toàn bộ các góc, mối nối, mạch ngừng thi công trước khi phủ đại trà lên toàn bộ bề mặt.
- Thi công lớp thứ nhất khi bề mặt đang còn ẩm
- Sau khi lớp phủ thứ nhất khô thì thi công quét lớp thứ hai, chiều quét lớp thứ hai vuông góc với chiều quét lớp thứ nhất.
- Phải sử dụng hết sơn HYPERCOAT® CPS trong vòng 90 phút kể từ lúc trộn.

### THÔNG SỐ KỸ THUẬT

TÍNH CHẤT		ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	THÔNG SỐ
Dạng sản phẩm, màu sắc	Thành phần A	-	-	Chất lỏng màu trắng sữa
	Thành phần B	-	-	Bột màu xám
Màu sắc		-	-	Xám
Khối lượng riêng hỗn hợp sau khi trộn		g/ml	ASTM D1475	1,70 ± 0,10
Nhiệt độ thi công		°C	-	5 + 45
Thời gian khô		giờ	-	24 + 48
Độ cứng Shore A		-	ASTM D2240	80 ± 15
Cường độ chịu kéo		MPa	ASTM D412 – 6a	≥ 1,0
Độ giãn dài khi đứt		%	ASTM D412 – 6a	≥ 120
Độ bám dính trên bê tông		MPa	ASTM D4541	≥ 1,0



CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP VIETSTAR

Trụ sở chính: Đục Khê, Hương Sơn, Mỹ Đức, Hà Nội, Việt Nam

Nhà máy: Lô CN-1, KCN Phú Nghĩa, Chương Mỹ, Hà Nội, Việt Nam

Tel: (024) 37880016 | E: contact@vietstarindustry.vn | W: vietstarindustry.vn



#### BẢO VỆ LỚP MÀNG PHỦ

Lớp HYPERCOAT® CPS sau khi thi công xong phải được bảo vệ tránh các tác động cơ lý có thể gây rách, thủng.

#### VỆ SINH DỤNG CỤ, THIẾT BỊ THI CÔNG

Thiết bị, dụng cụ sau khi làm việc được vệ sinh bằng nước sạch.

#### ĐÓNG GÓI

Đóng gói: 21kg/bộ, gồm 2 thành phần.

- Thành phần A: 7kg
- Thành phần B: 14kg.

Bộ HYPERCOAT® CPS được đóng trong cùng 1 xô nhựa.

#### HẠN SỬ DỤNG

Thời hạn sử dụng tối thiểu là 12 tháng khi để nguyên trong bao bì ban đầu ở nơi khô ráo thoáng mát.

#### LƯU TRỮ VÀ BẢO QUẢN

Nơi khô ráo, thoáng mát

#### THÔNG TIN VỀ SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN

- Sinh thái học: Để bỏ theo qui định địa phương.
- Vận chuyển: Không nguy hiểm.
- Độc hại: Không độc hại.
- Phòng ngừa: Thành phần B của HYPERCOAT® CPS có tính kiềm giống như xi măng nên có thể gây ra sự kích thích da đối với những người có da nhạy cảm. Đeo găng tay và khẩu trang trong khi tiếp xúc với sản phẩm.



Các thông tin cũng như hướng dẫn liên quan đến việc sử dụng các sản phẩm do VIETSTAR sản xuất, chúng tôi cung cấp dựa trên thiện chí, kiến thức và kinh nghiệm hiện tại về sản phẩm của VIETSTAR trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng ở điều kiện thông thường. Khi ứng dụng thực tế, chúng tôi không đảm bảo sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật liệu, điều kiện thực tế tại công trường cũng như không có bất kỳ một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản hay bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công mà họ mong muốn hay không. VIETSTAR có quyền thay đổi đặc tính sản phẩm của mình. Người sử dụng phải luôn tham khảo tài liệu kỹ thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.



**CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP VIETSTAR**

Trụ sở chính: Đục Khê, Hương Sơn, Mỹ Đức, Hà Nội, Việt Nam

Nhà máy: Lô CN-1, KCN Phú Nghĩa, Chương Mỹ, Hà Nội, Việt Nam

Tel: (024) 37880016 | E: [contact@vietstarindustry.vn](mailto:contact@vietstarindustry.vn) | W: [vietstarindustry.vn](http://vietstarindustry.vn)

